TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/DS-ST
Ngày: 18-11-2019
V/v: Tr/chấp: "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có **:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Tiến Thịnh**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông **Trần Thanh Long**

2. Ông **Nguyễn Thanh Hải**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Đinh Thanh Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2019/TLST-DS ngày 13/8/2019 về việc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 116/2019/QĐXXST-DS ngày 27/9/2019, giữa các đương sự :

*** Nguyên đơn**: **Quỹ tín dụng nhân dân N**.

Địa chỉ trụ sở chính: số 69, đường Bùi Quang Trinh, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh Tâm - Trưởng phòng giao dịch Lê Bình - Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 26/4/2019). Có mặt.

*** Bị đơn**: 1. Bà **Phạm Thị Thu H**, sinh năm 1961. Vắng mặt.

2. Ông **Đỗ Văn T**, sinh năm 1955. Có mặt.

Cùng nơi cú trú: số 433 ấp Nhơn Thuận, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2019, đại diện nguyên đơn - Quỹ tín dụng nhân dân N (sau đây gọi tắt là Quỹ tín dụng trình bày: Ngày 14/03/2017, Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ có ký kết hợp đồng tín dụng với ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị Thu H, hợp đồng tín dụng số 309/2017/HĐTD/QTDNDNCT cho ông T và bà H vay số tiền là 250.000.000 đồng; thời hạn vay là 12 tháng. Lãi suất: 1.3%/tháng (lãi suất có thể thay đổi), lãi suất quá hạn là 1.95%/dư nợ thực tế, lãi phạt chậm trả: 1.95%/tháng/số lãi chậm trả với mục đích bổ sung vốn

cải tạo vườn. Trong quá trình vay vốn ông Thống và bà Hà đã thanh toán cho Quỹ tín dụng một phần nợ. Tuy nhiên sau đó ông Thống và bà Hà đã không thanh toán nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Nay Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ yêu cầu ông Thống và bà Hà phải trả cho ngân hàng số tiền vốn còn lại là 250.000.000 đồng, tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 105.139.663 đồng (cụ thể, lãi trong hạn là 78.747.713 đồng và lãi quá hạn là 26.391.950 đồng), tổng cộng vốn và lãi tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 355.139.663 đồng và lãi suất được tiếp tục tính cho đến khi thanh toán xong nợ và lãi phạt chậm trả theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trong trường hợp ông Thống và bà Hà không có khả năng thanh toán nợ, yêu cầu Tòa án cho Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất diện tích 4000 m^2; thửa số 1606 và 819; tờ bản đồ số 06; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000364 do UBND huyện Châu Thành, tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp ngày 24/5/1994 do ông Đỗ Văn Thống đứng tên. Đất tọa lạc tại ấp Nhơn Thuận, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Tại bản tự khai ngày 07/8/2019, bị đơn Đỗ văn Thống thừa nhận ông có vay của Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ số tiền vốn 250.000.000 đồng vào ngày 14/03/2017. Ông Thống đã trả được cho Quỹ tín dụng một phần nợ. Hiện nay, ông Thống còn thiếu Quỹ tín dụng khoản tiền vốn là 250.000.000 đồng, tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 105.139.663 đồng (cụ thể lãi trong hạn là 78.747.713 đồng và lãi quá hạn là 26.391.950 đồng), tổng cộng vốn và lãi tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 355.139.663 đồng. Quỹ tín dụng yêu cầu trả nợ thì ông đồng ý. Đối với bà Phạm Thị Thu Hà mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án nên chưa ghi nhận được ý kiến của bà Hà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Quỹ tín dụng nhân dân N khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Văn Thống và bà Phạm Thị Thu H trả nợ vay do vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi. Mục đích vay vốn của ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị Thu H là bổ sung vốn cải tạo vườn, đây là tranh chấp Hợp đồng tín dụng cụ thể là Hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn ủy quyền cho người đại diện tham gia phiên tòa, căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận việc ủy quyền của nguyên đơn. Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị Thu H nhưng bà H vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai và không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Hà.

[3] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng số 309/2017/HĐTD/QTDNDNCT ngày 14/3/2017 Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ ký kết với ông Đỗ Văn Thống và bà Phạm Thị Thu Hà bằng văn bản, trên tinh thần tự nguyện thỏa

thuận giữa hai bên, đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quỹ tín dụng đã thực hiện việc giải ngân số tiền 250.000.000 đồng cho ông Thống và bà Hà, ông Thống và bà Hà cũng đã nhận tiền đầy đủ. Tuy nhiên, ông Thống và bà Hà đã không thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng về việc trả lãi và vốn cho Quỹ tín dụng dù Quỹ tín dụng đã nhiều lần yêu cầu. Do ông Thống và bà Hà đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng nên Quỹ tín dụng khởi kiện yêu cầu buộc ông Thống, bà Hà trả số tiền vốn còn lại là 250.000.000 đồng, tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 105.139.663 đồng (lãi trong hạn là 78.747.713 đồng và lãi quá hạn là 26.391.950 đồng), tổng cộng vốn và lãi tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 355.139.663 đồng và lãi suất được tiếp tục tính cho đến khi thanh toán xong nợ và lãi phạt chậm trả theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng là có cơ sở nên được chấp nhận. Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng thế tài sản số 309/2017/HĐTC/QTDNDNCT ngày 14/03/2017 được ký giữa ông Đỗ Văn Thống, bà Phạm Thị Thu Hà với Quỹ tín dụng nhân dân Nam cần Thơ đã được công chứng tại Phòng công chứng Thành Công ngày 29/3/2017 theo đúng theo quy định của pháp luật. Việc Quỹ tín dụng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông Thống và bà Hà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng, là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% tương ứng nghĩa vụ thực hiện là 17.756.983 đồng (ông Thống và bà Hà mỗi người nộp 8.878.491 đồng). Tuy nhiên, ông Thống là người cao tuổi và có đơn xin miễn, giảm tiền án phí đối chiếu với điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì đây là trường hợp được miễn nộp tiền án phí nên ông Thống không phải nộp tiền án phí, còn bà Hà không thuộc quy định tại Điều 12 Nghị quyết này và cũng không có đơn xin miễn, giảm tiền án phí nên phải chịu án phí là 8.878.491 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị Thu H phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ số tiền vốn là 250.000.000 đồng, tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 105.139.663 đồng (trong đó, lãi trong hạn là 78.747.713 đồng và lãi quá hạn là 26.391.950 đồng), tổng cộng vốn và lãi tạm tính đến ngày 07/8/2019 là 355.139.663 đồng và lãi suất được tiếp tục tính cho

đến khi thanh toán xong nợ và lãi phạt chậm trả theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông T và bà H không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ cho Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ, thì Quỹ tín dụng nhân dân Nam Cần Thơ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo quy định của luật thi hành án để thu hồi nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông T được miễn nộp toàn bộ tiền án phí; bà H phải chịu 8.878.491 đồng tiền án phí. Nguyên đơn được nhận lại 8.878.491 đồng tiền tạm ứng án phí nộp theo biên lai số 001344 ngày 13/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn và bị đơn Đỗ Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn Phạm Thị Thu Hà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Phong Điền;
- Lưu (HS - 2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Thịnh

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyên Thanh Hải	**Trần Thanh Long**	**Nguyên Tiến Thịnh**